

Tiêu chuẩn trại nuôi ASC: Tiêu chí 2.7 – Chất lượng nước

Liên hệ: Javier Unibazo

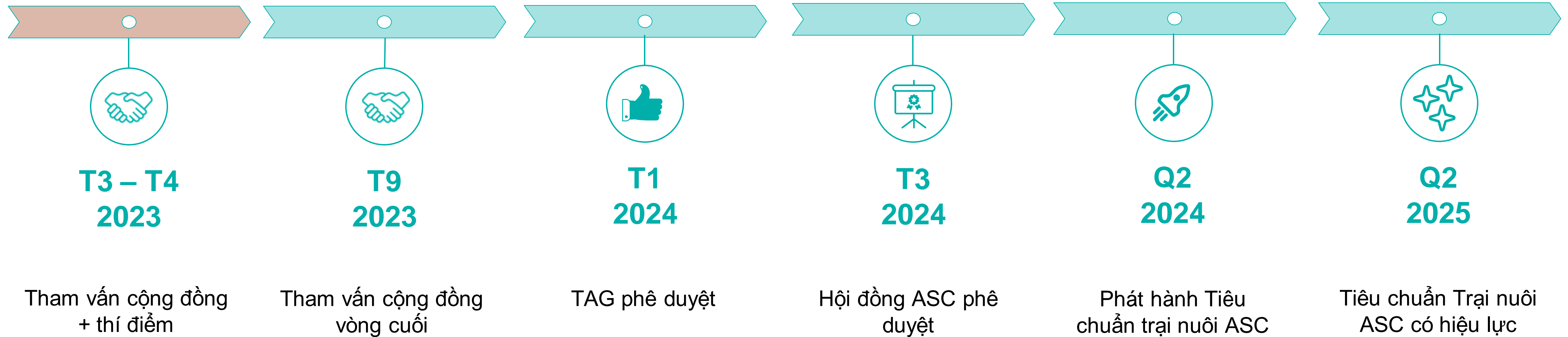
T3 – T4/2023

Aquaculture Stewardship Council
www.asc-aqua.org



Seabream, Croatia

Lộ trình



Thông tin tổng quát: Các vấn đề cần giải quyết

Các tiêu chuẩn loài nuôi của ASC đều đặt ra các yêu cầu về chất lượng nước (WQ). Tuy nhiên:

- Các tiêu chuẩn không thống nhất cách sử dụng thuật ngữ và cách tiếp cận – cho dù đều xoay quanh các hệ thống nuôi trồng giống nhau.
- Các tiêu chuẩn chỉ xem xét tác động của từng trại nuôi, mà không xem xét tác động của các trại nuôi cùng sử dụng thủy vực → thiếu *tư duy tiếp cận theo vùng (Area-based Approach)*.

Do đó, ASC quyết định sửa đổi các yêu cầu về chất lượng nước trong đợt sửa đổi Tiêu chuẩn Trại nuôi ASC lần này. Mục tiêu của Tiêu chí 2.7 là nhằm đề ra các quy định (indicator) xoay quanh tác động của ngành nuôi trồng thủy sản đến chất lượng nước tại mọi hệ thống nuôi trồng chính – các hệ thống nằm trong thủy vực hoặc xả thải vào thủy vực.

Một [Tổ công tác kỹ thuật \(TWG\)](#) đã được thành lập để hỗ trợ sửa đổi các yêu cầu về chất lượng nước.

Tham vấn các bên liên quan: Mục tiêu

Tiêu chí 2.7

Sau vòng tham vấn cộng đồng diễn ra vào tháng 3-4 năm 2022, một cách tiếp cận đã được đề xuất cho Tiêu chí 2.7 – Chất lượng nước. TWG hiện đang xây dựng một đề án cho Tiêu chí 2.7.

ASC mong muốn nhận được ý kiến, thông tin và góc nhìn của các bên liên quan về các điểm sau:

- Quy định và trình tự của quy định trong Tiêu chí 2.7
- Chỉ số
- Quy định đã rõ ràng hay chưa (về tiêu chí và phụ lục)
- Quy định có khả thi hay không
- Quy định có thể được sử dụng trong đánh giá trại nuôi hay không

Đề án tiêu chí chất lượng nước

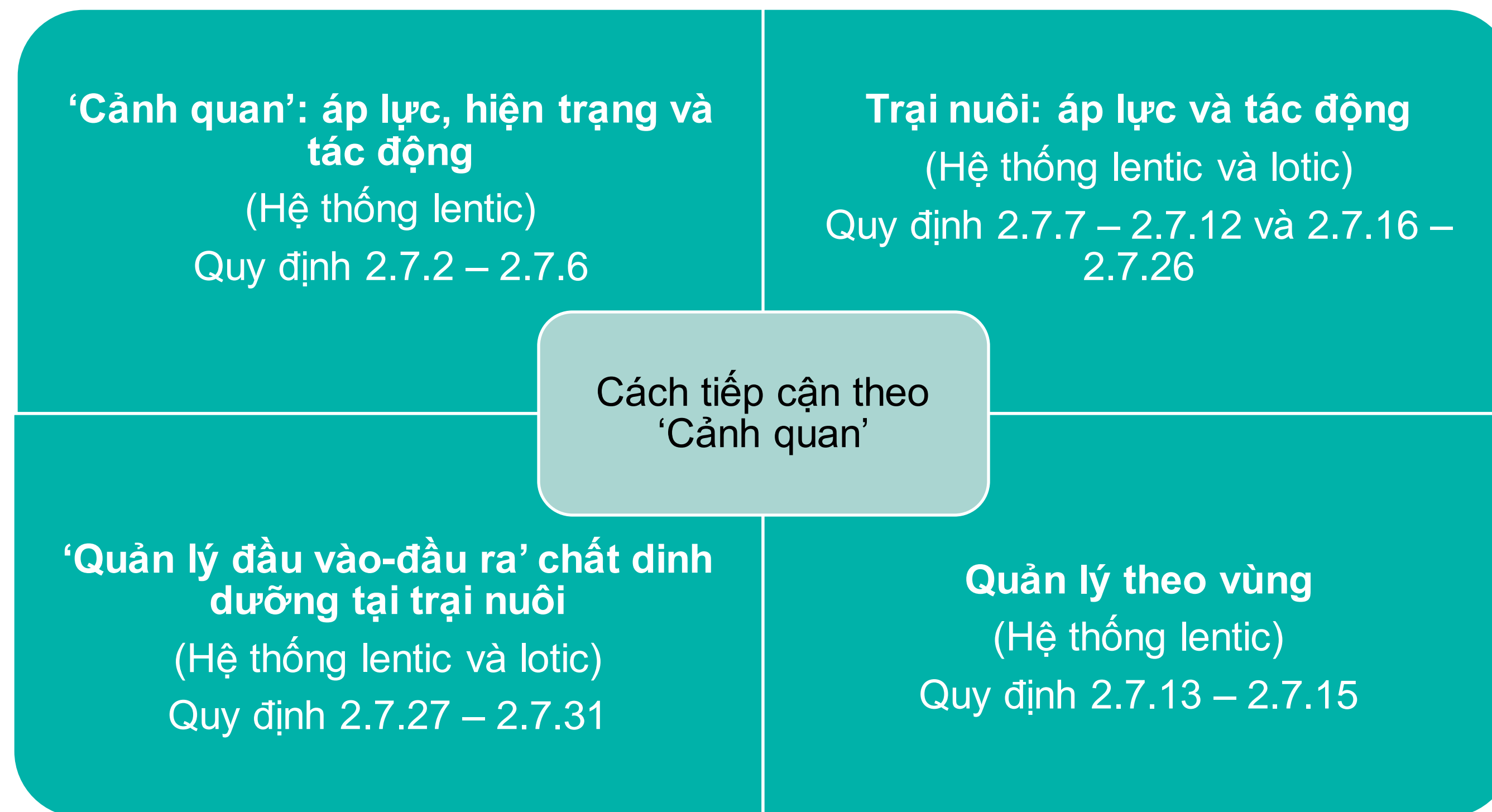
- Các quy định trong đề án nhằm xác định:
 - Khả năng lưu giữ chất dinh dưỡng của thủy vực nhận (phân loại: lentic/lotic)
 - Khả năng chống đỡ của 'thủy vực nhận có rủi ro cao' nếu nhận một lượng chất dinh dưỡng bổ sung (cách tiếp cận dựa trên rủi ro)

LENTIC	LOTIC
Nước chảy chậm/chậm (Thời gian lưu nước >5 ngày)	Nước chảy nhanh hơn (Thời gian lưu nước ≤5 ngày)

Đơn vị cũng cần đánh giá **khả năng đồng hóa của thủy vực** và **phối hợp quản lý vùng** với các đơn vị khác, để giảm tỷ lệ thay đổi (RoC) của tình trạng dinh dưỡng (trophic status) và ngăn chặn hiện tượng phú dưỡng.

Đề án tiêu chí chất lượng nước

- TWG đề xuất bốn tiêu chí phụ sau, chia theo quy mô ‘cảnh quan’ (landscape) và trại nuôi (farm), cũng như theo tác động và cách thức quản lý.



Quy định (indicator) và câu hỏi làm rõ quy định



Câu hỏi chung:

Đối với chất lượng nước, TWG đã áp dụng nhiều phương pháp sáng tạo để giải quyết các vấn đề còn tồn đọng trong tiêu chuẩn ASC, cụ thể:

- Xây dựng các yêu cầu dành riêng cho hệ thống lentic và hệ thống lotic;
- Xây dựng các quy định chú trọng đối thoại và phản hồi giữa các bên (trái ngược với các quy định chỉ cần hành động đơn phương của trại nuôi), đồng thời các quy định nhằm xác định rủi ro trước khi tác động tiêu cực thực sự xảy ra;
- Đề ra các biện pháp trên phạm vi toàn 'cảnh quan';
- Tập trung xem xét tỷ lệ thay đổi (RoC) và ngưỡng giới hạn.

Quý vị có bằng chứng và ví dụ thực tế nào có thể giúp trại nuôi thực hiện tốt các phương pháp trên không?

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.2.2-2.7.6 (hệ thống lentic)

Mục tiêu: Giải quyết áp lực và tác động tích lũy của hiện tượng phú dưỡng, bằng cách xác định tình trạng dinh dưỡng và khả năng đồng hóa của hệ thống lentic có khả năng lưu giữ chất dinh dưỡng tốt hơn.

Yêu cầu (Lentic)	Phạm vi
Xác định ranh giới của Điểm quản lý thủy vực (Waterbody Unit of Management, WUM) (2.7.2)	Dựa trên các đặc điểm nhất quán, phù hợp với quá trình tự nhiên và mức độ sử dụng đất
Thực hiện khảo sát ban đầu, để xác định các đặc điểm của WUM (2.7.3)	SD, chl-a, chất giới hạn sinh trưởng, tình trạng dinh dưỡng, DO, ‘hồ sơ’ nhiệt độ/độ sâu, vùng thiếu oxy và lịch sử sự cố
Chứng minh rằng, tình trạng dinh dưỡng không chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn so với mức được xác định qua khảo sát cơ bản (2.7.4)	Chất giới hạn sinh trưởng, SD và chl-a
Chứng minh rằng, tỷ lệ thay đổi (RoC) của chất giới hạn sinh trưởng và chl-a không tăng > 30% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại WUM (2.7.5)	Chất giới hạn sinh trưởng và chl-a
Xác định, độ sâu của vùng thiếu oxygen hoặc cực kỳ thiếu oxygen có giảm > 10% so với kết quả khảo sát 24 tháng đó tại WUM hay không (2.7.6)	DO

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.1

UoC cần xác định thủy vực nhận (RW) thuộc hệ thống lentic (ví dụ: hồ, hồ chứa) hay hệ thống lotic (ví dụ: sông); nếu thủy vực nhận có vận tốc dòng chảy trung bình $< 0,1\text{m/s}$, thì UoC cần chứng minh thời gian lưu thủy lực (HRT) < 5 ngày để có thể phân loại thủy vực nhận này vào nhóm lotic (theo phương pháp nêu tại Phụ lục 1).

Câu hỏi: Quy định yêu cầu trại nuôi phân loại thủy vực nhận theo khả năng lưu giữ chất dinh dưỡng (được tính bằng thời gian lưu thủy lực, HRT), thành hai nhóm: hệ thống chảy tĩnh/chậm (lentic) và hệ thống chảy nhanh (lotic). Mục đích là nhằm đánh giá khả năng chống đỡ của ‘thủy vực nhận có rủi ro cao’ nếu nhận một lượng chất dinh dưỡng bổ sung.

Quý vị có đồng ý rằng, việc phân loại thủy vực nhận như trên là hợp lý, giúp giải quyết các tác động của ngành nuôi trồng thủy sản đến chất lượng nước không?

Nếu quý vị không đồng ý/hoàn toàn không đồng ý, vui lòng cho biết lý do:

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.2

UoC cần xác định ranh giới của Điểm quản lý thủy vực (Waterbody Unit of Management, WUM) dựa trên các đặc điểm nhất quán, phù hợp với quá trình tự nhiên và mức độ sử dụng đất (theo phương pháp xác định ranh giới nêu tại Phụ lục 2); trong trường hợp thủy vực nhận được xác định là vịnh cô lập về mặt thủy động lực học (HIE: hydrodynamically isolated embayment) (Phụ lục 2), thì toàn bộ HIE được xem là một WUM.

Câu hỏi: Việc xác định ranh giới WUM theo như quy định trên có gây ra khó khăn nào không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, CAB

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.3

UoC cần thực hiện khảo sát cơ bản kéo dài 24 tháng để xác định các đặc điểm của WUM (theo phương pháp giám sát nêu tại Phụ lục 3). Các thông số cần giám sát:

- đĩa Secchi (SD), chl-a và chất giới hạn sinh trưởng (limiting nutrient): N-, P- hoặc đồng giới hạn (Phụ lục 3.2 & 3.3 & 4.1)
- tình trạng dinh dưỡng, xác định dựa trên chất giới hạn sinh trưởng và chl-a: siêu phú dưỡng, phú dưỡng, dinh dưỡng ở mức trung bình, nghèo dinh dưỡng hoặc cực nghèo dinh dưỡng (Phụ lục 3.2)
- ‘hồ sơ’ DO và nhiệt độ, bao gồm độ sâu của vùng thiếu oxygen ($DO \leq 4\text{mg/l}$) và vùng cực kỳ thiếu oxygen ($DO \leq 2\text{mg/l}$) (Phụ lục 3.2)
- số lần xảy ra sự cố xáo trộn phân tầng trong 10 năm qua (Phụ lục 3.4)

Q: Việc thu thập dữ liệu để thực hiện khảo sát ban đầu có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, CAB

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.4

Đối với WUM, hằng năm UoC cần chứng minh, dựa trên kết quả giám sát thông số (chất giới hạn sinh trưởng, SD và chl-a) hằng quý và liên tục trong vòng 24 tháng qua (theo phương pháp giám sát nêu tại Phụ lục 4.2), tình trạng dinh dưỡng không chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn so với mức được xác định qua khảo sát cơ bản WUM (2.7.3)

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại khoảng thời gian 24 tháng được đề xuất ở trên không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, NGO

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.5

Đối với WUM, hằng năm UoC cần chứng minh, dựa trên kết quả giám sát thông số (TN, TP và chl-a) hằng quý và liên tục trong 24 tháng qua (Phụ lục 4.3), tỷ lệ thay đổi của chất giới hạn sinh trưởng và chl-a không tăng > 30% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại WUM.

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại ngưỡng giới hạn tỷ lệ thay đổi của TN, TP và chl-a (> 30%) không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

‘Cảnh quan’: áp lực, hiện trạng và tác động

Quy định 2.7.6

Đối với WUM, hằng năm UoC cần xác định, dựa trên kết quả giám sát DO hằng quý và liên tục trong 24 tháng qua (Phụ lục 4.4), độ sâu của vùng thiếu oxygen hoặc cực kỳ thiếu oxygen có giảm > 10% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại WUM hay không.

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại tỷ lệ giảm độ sâu của vùng thiếu oxy hoặc cực kỳ thiếu oxy (10%) không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.7-2.7.12 (hệ thống lentic và lotic)

Mục tiêu: Giải quyết áp lực và tác động của hiện tượng phú dưỡng trong phạm vi nhỏ hơn – trại nuôi. Xem xét cả hệ thống lentic và lotic

Yêu cầu (Lentic)	Phạm vi
Chứng minh rằng, tình trạng dinh dưỡng không chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn so với mức được xác định qua khảo sát cơ bản WUM (2.7.7)	Chất giới hạn sinh trưởng và chl-a
Chứng minh rằng, tỷ lệ thay đổi của chất giới hạn sinh trưởng và chl-a không tăng > 30% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại trại nuôi (2.7.8)	Chất giới hạn sinh trưởng và chl-a
Xác định, độ sâu của vùng thiếu oxygen hoặc cực kỳ thiếu oxygen có giảm > 25% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại trại nuôi hay không (2.7.9)	DO
Chứng minh rằng, độ bão hòa DO (đo hằng ngày) có giá trị trung bình tuần $\geq 65\%$ (đối với nước ngọt) và $\geq 70\%$ (đối với nước biển) (2.7.10)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán
Chứng minh rằng, $\leq 5\%$ giá trị trung bình tuần của nồng độ DO là $< 2\text{mg/l}$ (2.7.11)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán
Đặt hệ thống nuôi mở tại nơi có độ sâu gấp đôi độ sâu của lồng (tối thiểu) hoặc nơi mà đáy lồng cách đáy thủy vực $\geq 10\text{m}$ (giữa hai giá trị độ sâu, chọn giá trị nhỏ hơn) (2.7.12)	Chỉ áp dụng với lồng nuôi

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.8

Đối với trại nuôi, hằng năm UoC cần chứng minh, dựa trên kết quả giám sát thông số (TN, TP và chl-a) hằng quý và liên tục trong 24 tháng qua (Phụ lục 4.3), tỷ lệ thay đổi của chất giới hạn sinh trưởng và chl-a không tăng > 30% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại trại nuôi.

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại ngưỡng giới hạn tỷ lệ thay đổi của TN, TP và chl-a (> 30%) không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.9

Đối với trại nuôi, hằng năm UoC cần xác định, dựa trên kết quả giám sát DO hằng tháng và liên tục trong 24 tháng (DO được đo tại hạ nguồn của trại nuôi) (Phụ lục 4.4), độ sâu của vùng thiếu oxygen hoặc cực kỳ thiếu oxygen có giảm > 25% so với kết quả khảo sát 24 tháng trước đó tại trại nuôi hay không.

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại tỷ lệ giảm độ sâu của vùng thiếu oxy hoặc cực kỳ thiếu oxy (> 25%) không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.10

Phạm vi: chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán (diffuse effluent)
UoC cần chứng minh, dựa trên kết quả giám sát DO và độ bão hòa hằng ngày tại trại nuôi (theo phương pháp nêu tại Phụ lục 4.5), độ bão hòa DO (đo hằng ngày) có giá trị trung bình tuần $\geq 65\%$ (đối với nước ngọt) và $\geq 70\%$ (đối với nước biển).

Câu hỏi: Quý vị có đồng ý về tỷ lệ trung bình tuần của độ bão hòa DO trong nước ngọt ($\geq 65\%$) và nước biển ($\geq 70\%$) không? Nếu quý vị không đồng ý/hoàn toàn không đồng ý, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.12

Phạm vi: lồng nuôi

UoC cần đặt hệ thống nuôi mở tại nơi có độ sâu gấp đôi độ sâu của lồng (tối thiểu) hoặc nơi mà đáy lồng cách đáy thủy vực $\geq 10\text{m}$ (giữa hai giá trị độ sâu, chọn giá trị nhỏ hơn).

Câu hỏi: Việc thực hiện quy định trên có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.16-2.7.27 (hệ thống lentic và lotic)

Yêu cầu (Lotic)	Phạm vi
UoC cần ước tính tỷ lệ phần trăm của “lưu lượng (Q) nước thải từ trại nuôi” trong “RW Q” của thủy vực nhận (2.7.16 -2.7.17)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
Nếu tỷ lệ phần trăm của “Q nước thải trại nuôi” trong “RW Q” (2.7.17) > 10%, thì hàng quý UoC phải ước tính đồng thời RW Q, TN, TP và TSS tại RWFI và RWFE (2.7.18)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
Chứng minh rằng, nồng độ TN, TP hoặc TSS đo được trong 12 tháng trước cho thấy, nồng độ tính được tại RWFA không tăng quá 25% so với nồng độ đo tại RWFI (2.7.19)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
Chứng minh rằng, kết quả đo TN, TP hoặc TSS trong 12 tháng qua cho thấy, nồng độ đo được ở hạ nguồn của trại nuôi không tăng quá 25% nồng độ đo ở thượng nguồn (2.7.20)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán
Chứng minh rằng, giá trị trung bình tuần của độ bão hòa DO (DO đo hằng ngày) $\geq 65\%$ (đối với nước ngọt) và $\geq 70\%$ (đối với nước biển) (2.7.21)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
Chứng minh rằng, giá trị trung bình tuần của độ bão hòa DO (DO đo hằng ngày) $\geq 65\%$ (đối với nước ngọt) và $\geq 70\%$ (đối với nước biển) (2.7.22)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán
Chứng minh rằng, $\leq 5\%$ giá trị trung bình tuần của nồng độ DO < 2mg/l (2.7.23-2.7.24)	Áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định và từ nguồn khuếch tán
Chứng minh rằng, biến động oxygen hòa tan hằng ban ngày (DDDO) $\leq 65\%$ (2.7.25)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
Duy trì hệ thống nuôi mở tại thủy vực có độ sâu gấp đôi độ sâu của lồng (tối thiểu) (2.7.26)	Chỉ áp dụng với lồng nuôi

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.19

Phạm vi: chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định

Nếu UoC cần giám sát TN, TP, TSS (2.7.18), thì hàng năm cần chứng minh, kết quả đo TN, TP hoặc TSS trong 12 tháng qua cho thấy, nồng độ tính được tại RWFA không tăng quá 25% so với nồng độ đo được tại RWFI (Phụ lục 7.3).

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại ngưỡng giới hạn mức tăng TN, TP và TSS (< 25%) giữa nồng độ đo được tại RWFI và nồng độ tính được tại RWFA không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.20

Phạm vi: chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn khuếch tán

Hàng năm UoC cần chứng minh, kết quả đo TN, TP hoặc TSS trong 12 tháng qua cho thấy, nồng độ tính được ở ngay hạ nguồn của trại nuôi (Phụ lục 7.3) không tăng quá 25% so với nồng độ đo được ở ngay thượng nguồn của trại nuôi (Phụ lục 7.2); UoC không cần chứng minh nếu lưu lượng tại thủy vực nhận > 1000m³/s hoặc TSS > 20mg/l tại điểm có lưu lượng thấp (Phụ lục 7.1).

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại ngưỡng giới hạn mức tăng TN, TP và TSS (< 25%) giữa nồng độ đo được ở ngay thượng nguồn và nồng độ đo được ở ngay hạ nguồn của trại nuôi không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.21

Phạm vi: chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định

UoC cần chứng minh, dựa trên kết quả giám sát nồng độ DO và độ bão hòa hằng ngày tại RWFE (theo phương pháp nêu tại Phụ lục 3.2), giá trị trung bình tuần của độ bão hòa DO (DO đo hằng ngày) $\geq 65\%$ đối với nước ngọt và $\geq 70\%$ đối với nước biển

Câu hỏi: Quý vị có đồng ý về tỷ lệ trung bình tuần của độ bão hòa DO trong nước ngọt ($\geq 65\%$) và nước biển ($\geq 70\%$) không? Nếu quý vị không đồng ý/hoàn toàn không đồng ý, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả

Trại nuôi: áp lực và tác động

Quy định 2.7.26

Phạm vi: lồng nuôi

UoC cần duy trì hệ thống nuôi mở tại thủy vực có độ sâu gấp đôi độ sâu của lồng (tối thiểu).

Câu hỏi: Việc thực hiện quy định trên có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất

‘Quản lý đầu vào-đầu ra’ chất dinh dưỡng tại trại nuôi

Quy định 2.7.27-2.7.31 (hệ thống lentic và lotic)

Yêu cầu (Lentic & Lotic)	Phạm vi
UoC không được xả thải vật chất giàu chất dinh dưỡng, ví dụ bùn và trầm tích, vào nguồn nước công cộng, đầm lầy hoặc các hệ sinh thái tự nhiên khác (2.7.27)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
UoC cần đảm bảo tỷ lệ tạp chất trong thức ăn < 1% (2.7.28)	Yêu cầu hiện tại
UoC cần đảm bảo lượng TN và TP thải hằng năm trên mỗi tấn sản phẩm phải nằm trong ngưỡng cho phép (mỗi hệ thống nuôi trồng và loài sẽ có ngưỡng khác nhau) (2.7.29)	Ngưỡng giới hạn hiện đang áp dụng cho loài nuôi
UoC cần đảm bảo, tất cả nước thải đi qua hệ thống xử lý, và nồng độ chất rắn lắng được (SS) trong nước thải là dưới 3,3 ml/L (2.7.30)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định
UoC cần đảm bảo, tất cả nước thải đi qua hệ thống xử lý, và ≥ 65% chất rắn lơ lửng (từ thức ăn hoặc phân bón) được thu giữ (2.7.31)	Chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định

‘Quản lý đầu vào-đầu ra’ chất dinh dưỡng tại trại nuôi

Quy định 2.7.28

UoC cần đảm bảo tỷ lệ tạp chất trong thức ăn < 1%, theo phương pháp nêu tại Phụ lục 8.

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại tỷ lệ tạp chất trong thức ăn không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, NGO, CAB

‘Quản lý đầu vào-đầu ra’ chất dinh dưỡng tại trại nuôi

Quy định 2.7.29

UoC cần đảm bảo lượng TN và TP thải hằng năm trên mỗi tấn sản phẩm phải nằm trong ngưỡng cho phép (mỗi hệ thống nuôi trồng và loài sẽ có ngưỡng khác nhau)

Câu hỏi: Quý vị có thông tin hoặc tài liệu khoa học nào mà ASC có thể tham khảo để củng cố hoặc xem xét lại ngưỡng giới hạn hàm lượng TN và TP không?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, NGO, CAB

‘Quản lý đầu vào-đầu ra’ chất dinh dưỡng tại trại nuôi

Quy định 2.7.31

Phạm vi: chỉ áp dụng với hệ thống nuôi trồng xả thải từ nguồn nhất định

UoC cần đảm bảo, tất cả nước thải đi qua hệ thống xử lý, và $\geq 65\%$ chất rắn lơ lửng (từ thức ăn hoặc phân bón) được thu giữ, nếu UoC thuộc một trong các trường hợp sau (Phụ lục 9.4):

- sục khí > 90% chu kỳ sản xuất
- thay > 10% lượng nước mỗi ngày
- thay nước một lần mỗi tuần hoặc nhiều hơn khi sinh khối đạt đỉnh
- có mật độ thả giống > 2kg/m³

Câu hỏi: Việc thực hiện quy định trên có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, CAB

Quản lý theo vùng

Quy định 2.7.13-2.7.15 (hệ thống lentic)

Mục tiêu: Đề ra giải pháp ứng phó chung đối với áp lực và tác động tích lũy trên toàn ‘cảnh quan’ (WUM).

Yêu cầu (Lentic)	Phạm vi
Dựng mô hình biểu diễn hàm lượng chất giới hạn sinh trưởng mà toàn ngành nuôi trồng thủy sản thải vào WUM trong vòng 24 tháng qua (2.7.13)	Sử dụng phương pháp phân bổ nguồn (source apportionment)
Dựng mô hình BOD của toàn ngành nuôi trồng thủy sản (2.7.14)	Nếu cần dựng mô hình biểu diễn hàm lượng chất giới hạn sinh trưởng mà toàn ngành nuôi trồng thủy sản thải vào WUM
Nếu hàm lượng chất giới hạn sinh trưởng do toàn ngành thải vào WUM > 30% hàm lượng chất dinh dưỡng đi vào WUM, thì UoC phải tham gia Thỏa thuận quản lý vùng (AMA) (2.7.15)	<ul style="list-style-type: none"> - chia sẻ dữ liệu về chất lượng nuôi (quy mô WUM và trại nuôi) - chia sẻ kết quả dựng mô hình - phối hợp quản lý – cam kết đặt ra giới hạn nghiêm ngặt hơn về hàm lượng chất dinh dưỡng thải vào WUM, nhằm giảm tỷ lệ thay đổi và ngăn tình trạng dinh dưỡng chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn

Quản lý theo vùng

Quy định 2.7.13

UoC cần dựng mô hình biểu diễn hàm lượng chất giới hạn sinh trưởng mà toàn ngành nuôi trồng thủy sản thải vào WUM trong vòng 24 tháng qua (sử dụng phương pháp phân bổ nguồn (source apportionment) được nêu tại Phụ lục 5.1 - 5.3) trong trường hợp

- TSI của WUM ≤ 5 đơn vị so với giá trị ngưỡng dưới TSI của chất giới hạn sinh trưởng hoặc chl-a, qua đó cho thấy tình trạng dinh dưỡng đang chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn (hay nói cách khác, đang dần vượt qua khả năng đồng hóa của thủy vực), HOẶC
- nồng độ chất giới hạn sinh trưởng và chl-a tăng $> 20\%$ (2.7.5 và 2.7.8), HOẶC
- độ sâu của vùng thiếu oxygen hoặc cực kỳ thiếu oxygen đã giảm $\geq 25\%$ (2.7.6 và 2.7.9), HOẶC
- có >1 sự cố xáo trộn phân tầng trong 10 năm qua (2.7.3).

Câu hỏi: Việc thực hiện quy định trên có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, CAB

Quản lý theo vùng

Quy định 2.7.15

Nếu hàm lượng chất giới hạn sinh trưởng do toàn ngành thải vào WUM (2.7.14) > 30% hàm lượng chất dinh dưỡng đi vào WUM, thì UoC phải tham gia Thỏa thuận quản lý vùng (AMA). AMA bao gồm các nội dung và phương pháp sau (Phụ lục 6):

- chia sẻ dữ liệu về chất lượng nuôi (quy mô WUM và trại nuôi)
- chia sẻ kết quả dựng mô hình
- phối hợp quản lý – cam kết đặt ra giới hạn nghiêm ngặt hơn về hàm lượng chất dinh dưỡng thải vào WUM, nhằm giảm tỷ lệ thay đổi và ngăn tình trạng dinh dưỡng chuyển dịch lên mức phân loại cao hơn.

Câu hỏi: Việc thực hiện quy định trên có gây ra khó khăn gì không? Nếu có, vui lòng cho biết lý do?

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, CAB

Câu hỏi chung

Câu hỏi: Quý vị có đồng ý với nhận định: “Các quy định nằm trong tiêu chí đã đạt được mục tiêu: xây dựng phương pháp quản lý chất lượng nước với trọng tâm là tác động tích lũy và sức chứa của thủy vực; qua đó giúp trại nuôi đạt chứng nhận ASC có sự chuẩn bị tốt hơn khi giải quyết các vấn đề xoay quanh chất lượng nước“ không?

Nếu quý vị không đồng ý/hoàn toàn không đồng ý, vui lòng cho biết lý do.

Đối tượng trả lời: nhà sản xuất, học giả, NGO, CAB, cơ quan chức năng

Tài liệu

Slide

Tiếng Anh
Tiếng Nhật
Tiếng TBN
Tiếng Việt

Dự thảo tiêu chí Chất lượng nước

Tiếng Anh
Tiếng Nhật
Tiếng TBN
Tiếng Việt

Phụ lục tiêu chí Chất lượng nước

Tiếng Anh
Tiếng Nhật
Tiếng TBN
Tiếng Việt

Câu hỏi tham vấn

Tiếng Anh
Tiếng Nhật
Tiếng TBN
Tiếng Việt

Khảo sát (tiếng Anh)

Link

Câu hỏi thường gặp (tiếng Anh)

Link

Podcast giới thiệu (tiếng Anh)

Link

Hội thảo (tiếng Anh)

29/3 (13:30 –
15:00 UTC)
4/4 (01:00-02:30
UTC)

Salmon Farming, Chile

Cảm ơn!

Aquaculture Stewardship Council
www.asc-aqua.org

